TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/DS-ST
Ngày 15 -8 - 2018
"V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Đinh Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Mai Văn Thanh

2.Ông Lê Văn Vững

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Sang– Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tháp Mười, mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án dân sự đã thụ lý số: 84/2017/DS-ST, ngày 01 tháng 3 năm 2017, về việc: "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 28/2018/QĐST - DS, ngày 18 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Kim A, sinh năm: 1969

Địa chỉ: Ấp 3, xã K, huyện M, Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp 3, xã K, huyện M, Đồng Tháp.

(Chị A, chị B có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim A trình bày*: Vào năm 2010, chị B hỏi vay của chị 2 lần với số tiền 30.000.000 đồng, chị B có thế chấp căn nhà ở khu dân cư chợ Tân Kiều, chị B hứa trong vòng 05 năm trả lại số tiền cho chị, nếu hết thời hạn 05 năm mà chị B không có tiền trả, thì quyền sở hữu căn nhà thuộc về chị. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, vào năm 2012 chị B bán nhà cho người khác với giá cao hơn để trả cho chị 30.000.000 đồng, số tiền thừa ra chị B trả nợ

cho người ta, chị đồng ý. Nhưng khi bán nhà cho chị C được 50.000.000 đồng, chị B không trả tiền cho chị, chị đòi nhiều lần nhưng chị B hứa hết lần này đến lần khác. Nay, chị yêu cầu chị B có trách nhiệm trả lại cho chị số tiền 30.000.000 đồng.

- *Bị đơn chị Nguyễn Thị Kim B trình bày*: Chị thừa nhận năm 2010, chị có hỏi vay của chị A số tiền 30.000.000 đồng, chị có thế chấp cho chị A 01 căn nhà khu dân cư chợ Tân Kiều trong thời hạn 05 năm, nếu hết thời hạn 5 năm mà chị chưa có tiền để trả thì chị giao nhà cho chị A. Nhưng, vay hơn 01 năm thì chị A kêu chị bán nhà cho chị C với giá 50.000.000đ, chị A nhận 40.000.000 đồng còn 10.000.000 đồng chị A cho chị vì chị A đang cần tiền. Chị C đồng ý mua nhưng trả 01 lần 50.000.000 đồng thì chị C không có khả năng, nên xin trả 2 lần, lầu đầu trả 35.000.000 đồng, lần 2 trả 15.000.000 đồng. Ngày chị C giao 35.000.000 đồng thì có chị, chị C, bà N và chị A. Chị C đưa chị 35.000.000 đồng, chị đưa qua cho chị A ngay lúc đó, chị A đưa chị 1.500.000 đồng, chị A giữ lại 5.000.000 đồng để chuộc Quyết định nền nhà mà chị B cầm cho bà 7 H trước đó, chị A lấy 28.500.000 đồng. Còn phần 15.000.000 đồng chị C nợ, khi nào chị C trả, chị A cho chị tiếp 3.500.000 đồng. Khi chị C trả 15.000.000 đồng thì chị A không đồng ý cho chị, nên chị kêu chị C không trả và dây dưa đến ngày hôm nay. Nay, chị A yêu cầu chị trả 30.000.000 đồng chị không đồng ý, chị chỉ đồng ý trả thêm 1.500.000 đồng là đủ 30.000.000 đồng mà chị đã vay.

- *Nhân chứng Phan Thanh T khai*: Ngày 02/11/2016, cô A có đến hỏi ông, "con C nó mua nhà con B còn thiếu tôi 15.000.000 đồng nó không trả, tôi thưa nó qua Công an được không?". Ông trả lời: Việc này không phải thưa Công an xã, cô muốn thưa thì làm đơn gửi Tổ hòa giải ấp 3, xã Tân Kiều giải quyết, nếu không thành gửi lên Ban hòa giải xã. Cô A làm đơn thưa, gửi đến Tổ hòa giải ấp 3, không thưa cô C mà thưa cô B đòi 30.000.000 đồng.

Ngày 18/11/2016, cô A đến nhà bà Đ là má của cô C đòi tiền cô C thiếu 15.000.000đ, bà Đ nói cô A thưa con B thì để con B giải quyết, nếu cô A rút đơn về thì tôi trả tiền cho cô A 15.000.000đ

Bà Đ hẹn cô A đến nhà ông để trả, lúc này có cô A, cô B, cô C, bà N và cô Xuân L chứng kiến. Cô C nói: "Tôi thiếu cô A 15.000.000 đồng, tôi trừ tiền cô trả cho cô B 3.500.000đ, cô A mượn tôi 4 cây dù cô đã làm mất với số tiền 1.500.000 đồng, còn lại 10.000.000 đồng tôi trả cho cô". Cô A không thống nhất, cho rằng cô hứa cho cô B, không phải tiền thiếu mà trả và 4 cây dù cô A sửa lại trả cho C, không đồng ý trừ tiền. Các bên cự cải qua lại, cô A giật tờ giấy lại tiếp tục thưa cô B.

- *Nhân chứng Nguyễn Xuân L trình bày*: Vụ cô B cầm nhà cho cô A hay lúc bán nhà cho cô C bà chứng kiến. Nhưng vụ C còn nợ 15.000.000 đồng tiền mua nền nhà là bà biết, vì cô A nợ bà 5.000.000đ bà đòi, cô A nói khi nào lấy tiền của bà S (mẹ Cô C) được trả cho bà, bà mới dặn bà Sáu khi nào trả tiền nhà cho cô A thì cho bà hay. Đến khi bà S trả tiền có kêu bà vô nhà ông Tư T chồng của bà N, lúc đó có bà, vợ chồng bà N, bà S, cô A, cô B và C. C nói trả 15.000.000 đồng này trừ 3.500.000 đồng cho B và 4 cây dù cô A mượn không trả C lấy

1.500.000 đồng thì cô A không chịu, cho rằng C nợ tiền rau cải 1 triệu mấy gì đó trừ ngang 1.500.000 đồng. Còn tiền 3.500.000 đồng cô A nói tiền đó hứa cho B chứ không phải nợ B mà trừ, 2 bên cự cải cô A lấy giấy lại thưa cô B tiếp.

- *Nhân chứng Hồ Thị N trình bày*: Việc B vay tiền A bà không biết, nhưng việc mua bán nền nhà là bà biết rõ, vì cô A kêu bà vô chứng kiến dùm việc cô A lấy nền nhà của B bán cho C. C mua nền nhà cụm dân cư giá 50.000.000 đồng, C đưa Thủy 35.000.000 đồng, B đưa qua A liền lúc đó, A lấy 1.500.000 đồng cho B, A nói còn 5.000.000 đồng A giữ lại để chuộc quyết định giao nền nhà vì trước đó B cầm cho bà 7 H rồi. Số tiền còn lại 15.000.000 đồng khi nào mẹ C ở Đài Loan gửi tiền về C trả tiếp cho A.

Sau khi bà S (mẹ của C) về nước, biết được việc A thưa B, nên bà kêu A rút đơn về đi bà trả tiền cho. A nghe lời rút đơn nhưng khi giao tiền thì C đòi tiền mấy cây dù, A không trả nên giật tờ giấy Thủy cầm nhà cho Thắm thưa tiếp.

- *Nhân chứng Nguyễn Thị P (bà 7 H) trình bày*: Vào khoảng năm 2012, chị B có thế chấp cho chị 01 Quyết định giao nền nhà cụm dân cư với số tiền 5.000.000 đồng, sau đó chị A xin chuộc lại vì cho rằng chị B đã bán nền nhà cho chị rồi. Chị đồng ý nên kêu chồng chị mang quyết định đến chỗ bán của chị A, giao cho chị A.

- *Nhân chứng Bùi Thị Kiều T trình bày:* Việc vay mượn tiền giữa chị B và chị A chị có nghe nói, vì lần nhận tiền sau 15.000.000 đồng chị B có trả cho chị 2.000.000 đồng. Còn việc mua bán nền nhà giữa chị A, chị B và chị C chị hoàn toàn không biết.

- *Nhân chứng Bùi Thị Kiều L trình bày*: Việc chị A và chị B tranh chấp chị không biết. Nhưng trước đây chị có cho chị A vay hai mươi mấy triệu, chị A nói khi nào chị B chuộc nhà về chị A trả tiền lời lãi cho chị một lược, chị đợi hoài không thấy. Đến khi chị A bán được nhà của chị A ở khu dân cư mới trả tiền cho chị.

- Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

+ Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân thủ và tiến hành thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của các đương sự: Chị A, chị B chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị A và chị B. Chị B đồng ý giao tiếp cho chị A 11.500.000 đồng cho đủ 40.000.000 đồng như đã thỏa thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào đơn khởi kiện ngày 26/4/2017 và các chứng khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các đương sự là Tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, chị A giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc chị B trả số tiền 30.000.000đ vay năm 2010, chị không yêu cầu tính lãi. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, chị A nộp cho Tòa án tờ thế chấp ngày 15/5/2010. Tờ thế chấp có nội dung "Tôi tên Nguyễn Kim B, có thế chấp cho cô A căn nhà với số tiền 30.000.000đ, thời hạn 5 năm, tôi không có tiền thì căn nhà thuộc về quyền sở hữu của cô A. Không ai có quyền tranh chấp. Nếu có tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm".

Xét yêu cầu của chị A đòi chị B trả số tiền 30.000.000đ là không có cơ sở bởi lẽ: Căn cứ vào tờ thế chấp ngày 15/5/2010, thời hạn 5 năm là đến ngày 15/5/2015 là hết hạn, nhưng đến năm 2012, do chồng chị A phát hiện và vì cần tiền nên 2 người bàn bạc tìm người bán nhà để lấy tiền xoay sở, chị A làm bể hợp đồng, đồng ý cho chị B bán nhà để thu hồi nợ. Nên hợp đồng thế chấp không còn hiệu lực.

Chị A không thừa nhận số tiền 33.500.000 đồng mà chị nhận từ tay chị B trong ngày chị C trả 35.000.000đ là chưa đúng, chị A cho rằng chị B vay 2 lần 30.000.000 đồng vào năm 2010, lần giao tiền sau 15.000.000 đồng, chị trích ra 5.000.000 đồng để chuộc Quyết định giao nền nhà từ ông 7 H (chồng của chị Nguyễn Thị P) vì trước đó chị B đã cầm cho bà 7 H. Nhưng thực tế, chị nhận Quyết định về năm 2012, chứ không phải năm 2010 và căn cứ vào Tờ thế chấp ngày 15/5/2010, không ghi số Lô, điều này chứng tỏ chị có nhận 33.500.000 đồng, trích ra 5.000.000 đồng chuộc để Quyết định.

Tuy nhiên tại phiên tòa, chị A, chị B thỏa thuận như sau:

Năm 2012, hai bên thống nhất bán nhà với giá 50.000.000 đồng, chị A được 40.000.000 đồng, chị B được 10.000.000 đồng. Ngày giao tiền nhà chị A nhận 28.500.000 đồng, chị B nhận 1.500.000 đồng tiền mặt và 5.000.000 đồng tiền chuộc Quyết định của bà 7 H. Chị B đồng ý giao tiếp cho chị A 11.500.000 đồng nữa cho đủ 40.000.000 đồng như đã thỏa thuận. Chị A đồng ý nhận 11.500.000 đồng. Xét việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với chị B là người được Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười giao nền nhà trả chậm, đến thời điểm này chị chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính, là chưa

nộp tiền vào Ngân sách nhà nước mà lại chuyển nhượng cho chị C là không đúng quy định. Tuy nhiên, do chị A chỉ yêu cầu giải quyết số tiền vay 30.000.000 đồng, không yêu cầu hợp đồng thế chấp nên Tòa án không đưa chị C vào tham gia tố tụng.

Đối với số tiền 15.000.000đ chị C còn nợ chị B, sau này nếu có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

[3]. Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị A đồng ý nộp 575.000 đồng (11.500.000 đồng x 5% = 575.000 đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26, Điều 35, Điều 39; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử:

1. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị A bà chị B.

Chị B có trách nhiệm trả tiếp cho chị A 11.500.000 đồng (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị A, mà chị B chưa thi hành xong số tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại Khoản 1, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị A đồng ý nộp 575.000 đồng tiền án phí, được khấu trừ 750.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 09913 ngày 24/02/2017, chị A được nhận lại 175.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

3. Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án. Không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh, Huyện;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- THA dân sự huyện;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA (Oanh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Kim Oanh